

Số: /QĐ-TĐHHN

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội thực hiện Kế hoạch số 503/QĐ-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các Nghị quyết số: 57-NQ/TW, 193/2025/QH15, 71/NQ-CP

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-BNNMT ngày 27/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 334/NQ-HĐTĐHHN ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐTĐHHN ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội thực hiện Kế hoạch số 503/QĐ-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế và Trưởng các đơn vị thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KHCN (để b/c);
- Lãnh đạo Trường;
- Lưu: VT, TCHC, LVi.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Anh Huy

KẾ HOẠCH

**Kế hoạch của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội thực hiện
Kế hoạch số 503/QĐ-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
thực hiện các Nghị quyết số: 57-NQ/TW, 193/2025/QH15, 71/NQ-CP
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TĐHHN ngày 09 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)**

Triển khai thực hiện Quyết định số 503/QĐ-BNNMT về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 193/2025/QH15); Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, được thay thế bằng Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện NQ số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt Nghị quyết số 71/NQ-CP); Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện các Nghị quyết nêu trên, cụ thể như sau:

I. Mục đích

Quán triệt và cụ thể hóa đầy đủ, sâu sắc các chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Nghị quyết 71/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 503/QĐ-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 503 của Bộ) vào các hoạt động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (HUNRE).

Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nguồn lực của HUNRE, nhằm phát huy tối đa vai trò của Trường trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và thực hiện chuyển đổi số, phục vụ đắc lực cho sự phát triển của ngành nông nghiệp và môi trường cũng như đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước.

Phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, cá nhân trong toàn Trường; xác định lộ trình, tiến độ thực hiện và các điều kiện đảm bảo để triển khai Kế hoạch một cách đồng bộ, hiệu quả, có kiểm tra, giám sát và đánh giá thường xuyên.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của toàn thể cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động và người học về tầm quan trọng chiến lược của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, từ đó xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo trong Nhà trường.

II. Nhiệm vụ cụ thể

Nhóm nhiệm vụ 1: Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, quyết tâm chính trị mạnh mẽ trong toàn Trường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Công tác chính trị, tư tưởng và truyền thông:

- Tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung các Nghị quyết và Kế hoạch của Bộ đến toàn thể cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động và người học bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng của nhà trường.

- Xây dựng chuyên mục, thường xuyên cập nhật thông tin, bài viết về KHCN, ĐMST và CDS trên website, các kênh truyền thông của Trường; lồng ghép nội dung vào các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn.

- Phát động phong trào thi đua trong toàn Trường về các ý tưởng, sáng kiến, giải pháp đột phá trong KHCN, ĐMST và CDS, gắn với khen thưởng kịp thời.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế, chính sách nội bộ, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy chế, quy định của Trường liên quan đến công tác đào tạo, NCKH, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, quản lý tài chính cho hoạt động KHCN, ĐMST và CDS theo hướng tạo điều kiện thuận lợi, thông thoáng, phù hợp với các cơ chế, chính sách đặc thù mới.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế khuyến khích giảng viên, nhà khoa học và người học tham gia NCKH, ĐMST, khởi nghiệp và các hoạt động CDS.

- Xây dựng, cập nhật các văn bản, quy trình hướng dẫn trong các hoạt động của Trường phù hợp với yêu cầu phát triển KHCN, ĐMST và CDS.

Nhóm nhiệm vụ 3: Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Phát triển hạ tầng vật chất, trang thiết bị

- Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, thư viện, trung tâm dữ liệu phục vụ đào tạo và NCKH các ngành đào tạo của Trường, đặc biệt các ngành phục vụ trực tiếp lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, phục vụ hiệu quả công tác quản trị đại học số và các hoạt động đào tạo, NCKH trên nền tảng số.

- Nghiên cứu, đề xuất tham gia Đề án thành lập, góp vốn vào doanh nghiệp KHCN của Trường để thương mại hóa kết quả nghiên cứu theo chủ trương của Bộ.

b) Phát triển nền tảng số và cơ sở dữ liệu:

- Tiếp tục phát triển, hoàn thiện và tích hợp các hệ thống phần mềm quản trị đại học (E-office, E-learning, HRM, Asset, Task, Lecture, AI...) đã có, hướng tới một hệ sinh thái số toàn diện.

- Xây dựng và hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành về đào tạo, KHCN, đội ngũ, người học; đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống CSDL của Bộ và quốc gia.

- Số hóa tài liệu, học liệu, giáo trình, xây dựng thư viện số, học liệu mở phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

- Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới (AI, Big Data, IoT, Blockchain) vào các hoạt động của Trường, đặc biệt trong các lĩnh vực thế mạnh như quản lý tài nguyên, môi trường, nông nghiệp thông minh, cảnh báo thiên tai.

Nhóm nhiệm vụ 4: Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ:

- Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng số, năng lực ĐMST cho đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và người lao động. Đặc biệt chú trọng đào tạo về KH dữ liệu, phân tích dữ liệu lớn.

- Xây dựng chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ các nhà khoa học đầu ngành, chuyên gia giỏi trong và ngoài nước tham gia giảng dạy, NCKH tại Trường, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ mới và các ngành Trường có thế mạnh.

- Phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu tiềm năng liên ngành, liên lĩnh vực, có sự tham gia của các nhà khoa học uy tín trong và ngoài nước.

- Xây dựng mạng lưới giảng viên, nhà khoa học, chuyên gia trong các lĩnh vực khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược của ngành nông nghiệp và môi trường.

b) Đổi mới công tác đào tạo nguồn nhân lực cho ngành:

- Rà soát, cập nhật, phát triển các chương trình đào tạo các trình độ đại học theo hướng ứng dụng, liên ngành, tích hợp kiến thức về KHCN, ĐMST và CDS, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển của ngành nông nghiệp và môi trường.

- Đẩy mạnh hoạt động NCKH trong sinh viên, tạo môi trường khuyến khích ĐMST, khởi nghiệp trong người học.

- Nghiên cứu, đề xuất với Bộ về cơ chế đặt hàng đào tạo nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt, công nghệ chiến lược mà ngành đang thiếu hụt.

Nhóm nhiệm vụ 5: Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của Nhà trường; nâng cao hiệu quả quản trị đại học

a) Chuyển đổi số trong quản trị và vận hành:

- Hoàn thiện và triển khai công tác quản trị, quản lý dựa trên hạ tầng số của Trường, đảm bảo tính đồng bộ, hiện đại.

- Số hóa toàn diện các quy trình quản lý hành chính, tài chính, nhân sự, đào tạo, khảo thí, KHCN, đảm bảo chất lượng dựa trên nền tảng công nghệ số.

- Triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến cho người học và các đối tác.

- Xây dựng và vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (nếu có điều kiện) để hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu.

b) Ứng dụng KHCN, ĐMST trong hoạt động chuyên môn:

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và CDS trong đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá.

- Phát triển các phòng thí nghiệm ảo, mô hình mô phỏng phục vụ đào tạo và nghiên cứu.

- Nghiên cứu và triển khai các giải pháp ứng dụng AI, Big Data trong phân tích dữ liệu đào tạo, dự báo xu hướng ngành nghề, hỗ trợ cá nhân hóa lộ trình học tập của sinh viên.

Nhóm nhiệm vụ 6: Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với nhu cầu của doanh nghiệp và phục vụ cộng đồng

a) Hợp tác doanh nghiệp và chuyển giao công nghệ:

- Tăng cường kết nối, hợp tác với các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên và môi trường để nắm bắt nhu cầu, triển khai các dự án NCKH ứng dụng, chuyển giao công nghệ và ĐMST.

- Hỗ trợ, tư vấn cho doanh nghiệp trong việc ứng dụng KHCN, CDS để nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh.

- Tham gia giải quyết các bài toán lớn về KHCN, ĐMST và CDS của ngành nông nghiệp và môi trường do Bộ hoặc doanh nghiệp đặt hàng.

b) Phục vụ cộng đồng:

- Triển khai các chương trình, dự án ứng dụng KHCN, CDS để giải quyết các vấn đề thực tiễn của địa phương, cộng đồng trong lĩnh vực quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, nông nghiệp bền vững, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, phổ biến kiến thức KHCN, kỹ năng số cho cộng đồng.

Nhóm nhiệm vụ 7: Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế:

- Chủ động tìm kiếm, thiết lập và triển khai các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi giảng viên, sinh viên, NCKH chung với các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế uy tín trên thế giới trong các lĩnh vực ưu tiên của Trường và của ngành.

- Tham gia các mạng lưới nghiên cứu khoa học, các diễn đàn, hội nghị, hội thảo quốc tế về KHCN, ĐMST và CDS.

- Thu hút các chuyên gia, nhà khoa học quốc tế tham gia vào các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và tư vấn tại Trường.

- Xây dựng kế hoạch cử cán bộ, giảng viên đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài theo các chương trình hợp tác hoặc học bổng.

III. Danh mục các nhiệm vụ và phân công trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện

Danh mục các nhiệm vụ cụ thể và phân công trách nhiệm để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại Phụ lục đính kèm.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Kế hoạch này, các đơn vị thuộc Trường tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

2. Các đồng chí Lãnh đạo Trường theo nhiệm vụ được phân công phụ trách đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội thực hiện Kế hoạch số 503/QĐ-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các Nghị quyết số: 57-NQ/TW, 193/2025/QH15, 71/NQ-CP
(Ban hành kèm theo Quyết số /QĐ-TĐHHN ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Nhóm nhiệm vụ 1: Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, quyết tâm chính trị mạnh mẽ trong toàn trường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Xây dựng Kế hoạch của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội thực hiện Kế hoạch số 503/QĐ-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các Nghị quyết số: 57-NQ/TW, 193/2025/QH15, 71/NQ-CP.	Phòng TCHC	Các đơn vị thuộc Trường	Kế hoạch được Hiệu trưởng phê duyệt	Trước 10/05/2025
2	Tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung các Nghị quyết và Kế hoạch của Bộ đến toàn thể cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động và người học bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng của nhà trường.	Phòng TCHC	Các đơn vị thuộc Trường	100% cán bộ được tuyên truyền phổ biến	Hàng năm
3	Xây dựng chuyên mục, thường xuyên cập nhật thông tin, bài viết về KHCN, ĐMST và CDS trên website, các kênh truyền thông của Trường; lồng ghép nội dung vào các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn.	Phòng TCHC	Phòng KHCN&HTQT, Trung tâm TV&CNTT	Website, Tin, Bài	Thường xuyên
4	Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”.	Phòng TCHC	Các đơn vị thuộc Trường	Kế hoạch được Hiệu trưởng phê duyệt	31/05/2025
5	Tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong phát triển KHCN và công tác chuyên môn.	Phòng TCHC	Các đơn vị thuộc Trường	Quyết định được ban hành	Hàng năm
II	Nhóm nhiệm vụ 2: Hoàn thiện thể chế, chính sách nội bộ, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy chế, quy định của Trường liên quan đến công tác đào tạo, NCKH, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, quản lý tài chính cho hoạt	Phòng ĐT, Phòng KHCN, Phòng KHTC, Trung tâm TV CNTT	Các đơn vị thuộc Trường	Các Quy chế/Quy định được ban hành	Trước 30/6/2025

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	động KHCN, ĐMST và CDS theo hướng tạo điều kiện thuận lợi, thông thoáng, phù hợp với các cơ chế, chính sách đặc thù mới.				
2	Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế khuyến khích giảng viên, nhà khoa học và người học tham gia NCKH, ĐMST, khởi nghiệp và các hoạt động CDS	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Quyết định	31/8/2025
3	Sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, CNNV của các đơn vị thuộc trường, sắp xếp người làm việc đúng năng lực chuyên môn sở trường công tác để đảm bảo thống nhất nâng cao hiệu quả về KHCN, ĐMST và CDS	Phòng TCHC	Các đơn vị thuộc Trường	Nghị quyết ban hành CNNV của các đơn vị thuộc Trường	30/06/2025
III	Nhóm nhiệm vụ 3: Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng của Trường, ổn định trụ sở làm việc, bổ sung và từng bước nâng cấp trang thiết bị cải tạo trụ sở, cải thiện môi trường làm việc và xây dựng văn hóa tổ chức nhằm phục vụ tốt nhất nhiệm vụ chuyên môn của Trường	Phòng QTTB	Phòng KHTC	Kế hoạch và kết quả thực hiện hằng năm	Thường xuyên
2	Nâng cấp, hoàn thiện và tích hợp các hệ thống phần mềm quản trị đại học (E-office, E-learning, HRM, Asset, Task, Lecture, AI...) đã có, hướng tới một hệ sinh thái số toàn diện.	Phòng TCHC	Các đơn vị thuộc Trường	Phần mềm Erp.hunre.edu.vn sau khi được nâng cấp	31/12/2025
3	Xây dựng và hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành về đào tạo, KHCN, đội ngũ, người học; đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống CSDL của Bộ và quốc gia.	Các đơn vị thuộc trường	Nhóm kỹ thuật PM	Các CSDL liên quan	31/12/2025
4	Số hóa tài liệu, học liệu, giáo trình, xây dựng thư viện số, học liệu mở phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu.	Trung tâm TV CNTT	Các đơn vị thuộc Trường	CSDL học liệu được số hóa	31/12/2025

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
IV	Nhóm nhiệm vụ 4: Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng số, năng lực ĐMST cho đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và người lao động. Đặc biệt chú trọng đào tạo về KH dữ liệu, phân tích dữ liệu lớn.	Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ	Phòng TCHC	Các Chương trình, các khóa học	Thường xuyên
2	Rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế thi đua khen thưởng để thu hút, trọng dụng, đãi ngộ các nhà khoa học đầu ngành, chuyên gia giỏi trong và ngoài nước tham gia giảng dạy, NCKH tại Trường, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ mới và các ngành Trường có thế mạnh.	Phòng TCHC	Các đơn vị thuộc Trường	Quyết định ban hành các quy chế	30/06/2025
3	Phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu tiềm năng liên ngành, liên lĩnh vực, có sự tham gia của các nhà khoa học uy tín trong và ngoài nước.	Phòng KHCN & HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu tiềm năng liên ngành, liên lĩnh vực	31/12/2025
4	Rà soát, cập nhật, phát triển các chương trình đào tạo các trình độ đại học theo hướng ứng dụng, liên ngành, tích hợp kiến thức về KHCN, ĐMST và CDS, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển của ngành nông nghiệp và môi trường.	Phòng Đào tạo	Các đơn vị thuộc Trường	Các CTĐT	Hàng năm
5	Đẩy mạnh hoạt động NCKH trong sinh viên, tạo môi trường khuyến khích ĐMST, khởi nghiệp trong người học.	Phòng KHCN & HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Các đề tài NCKH	Hàng năm

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
V	Nhóm nhiệm vụ 5: Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của Nhà trường; nâng cao hiệu quả quản trị đại học				
1	Hoàn thiện và triển khai công tác quản trị, quản lý dựa trên hạ tầng số của Trường, đảm bảo tính đồng bộ, hiện đại.	Các đơn vị thuộc Trường		Hệ thống Quản trị	31/12/2025
2	Số hóa toàn diện các quy trình quản lý hành chính, tài chính, nhân sự, đào tạo, khảo thí, KHCN, đảm bảo chất lượng dựa trên nền tảng công nghệ số	Các đơn vị thuộc Trường		Các hệ thống	31/12/2025
3	Triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến cho người học và các đối tác.	Phòng CTSV	Các đơn vị thuộc Trường	Giải quyết TTHC	Thường xuyên
4	Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và CDS trong đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá	Các Khoa, Bộ môn, Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ		Phương pháp sư phạm	Thường xuyên
5	Phát triển các phòng thí nghiệm ảo, mô hình mô phỏng phục vụ đào tạo và nghiên cứu	Các Khoa, Bộ môn, Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ		Mô hình thực tế ảo	31/12/2025
VI	Nhóm nhiệm vụ 6: Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với nhu cầu của doanh nghiệp và phục vụ cộng đồng				
1	Tăng cường kết nối, hợp tác với các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên và môi trường để nắm bắt nhu cầu, triển khai các dự án NCKH ứng dụng, chuyển giao công nghệ và ĐMST	Phòng KHCN&HTQT	Các Khoa, Bộ môn	Biên bản ghi nhớ	Thường xuyên
2	Xây dựng đề xuất các nhiệm vụ KHCN	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Danh mục các nhiệm vụ KHCN	Hàng năm
3	Tổ chức hội nghị thường niên hàng năm về KHCN trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường nhằm mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước.	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Kế hoạch tổ chức Hội nghị được duyệt	Hàng năm
VII	Nhóm nhiệm vụ 7: Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Chủ động tìm kiếm, thiết lập và triển khai các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi giảng viên, sinh viên, NCKH chung với các trường	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Biên bản ghi nhớ	Hàng năm

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	đại học, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế uy tín trên thế giới trong các lĩnh vực ưu tiên của Trường và của ngành				
2	Tham gia các mạng lưới nghiên cứu khoa học, các diễn đàn, hội nghị, hội thảo quốc tế về KHCN, ĐMST và CDS.	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Chương trình	Hàng năm
3	Thu hút các chuyên gia, nhà khoa học quốc tế tham gia vào các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và tư vấn tại Trường.	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Biên bản ghi nhớ/Biên bản hợp tác/Hợp đồng chuyên môn	Hàng năm
4	Cử cán bộ, giảng viên đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài theo các chương trình hợp tác hoặc học bổng.	Phòng TCHC	Các đơn vị thuộc Trường	Quyết định cử cán bộ, giảng viên đi học tập, nghiên cứu	Hàng năm